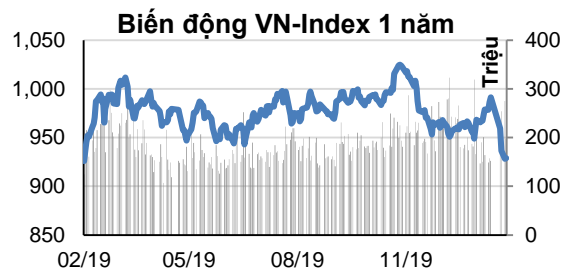


Biến động thị trường

	04/02	1N (%)	1T (%)
VN Index	929.09	0.1%	-3.7%
GTGD	3,942	(Tỷ đồng)	
Khối ngoại mua ròng	-212	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



Trái phiếu và Hàng hóa

	04/02	1T	3T
Lãi suất TPCP 1 năm	1.79%	1.50%	2.25%
Lãi suất TPCP 3 năm	2.10%	1.81%	2.51%
Lãi suất TPCP 10 năm	3.18%	3.42%	3.76%
Dầu WTI (USD/thùng)	50.84	63.05	56.54
Vàng (USD/oz)	1,569	1,552	1,511

Nguồn: Bloomberg

Chỉ số vĩ mô

Quý	4Q19	3Q19	2Q19
GDP (% n/n)	6.97	7.31	6.73
FDI giải ngân (tỷ USD)	6.16	5.12	4.98
Tháng	12/19	11/19	10/19
CPI (% n/n)	5.23	3.52	2.24
PMI	50.8	51	50
Xuất khẩu (% n/n)	10.15	3.77	7.33
Nhập khẩu (% n/n)	10.98	4.52	2.89

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	3Q19	2Q19
Tăng trưởng (% n/n)		17.6	10.2
TTM PER (x)	16.3	16.5	16.4

Nguồn: Bloomberg, Finpro

Trần Trương Mạnh Hiếu

BP Chiến lược – Trưởng nhóm

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hie.u.ttm@kisvn.vn

CTG tăng trần

Thị trường chứng khoán Việt Nam phục hồi nhờ tâm lý nhà đầu tư bớt lo lắng về dịch coronavirus. Một diễn biến khác cho thấy đã có hơn 420 người chết và khoảng 20,700 người bị lây nhiễm virus.

Lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng nhẹ 0.10%, lên mức 929.09 điểm. Khối lượng giao dịch ghi nhận ở mức 197 triệu cổ phiếu giao dịch tương đương 3,942 tỷ đồng giá trị. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 163 mã giảm so với 129 mã tăng. Đồng thời, chỉ số HNX-Index tăng mạnh 1.25% lên 102.57 điểm.

Ngân hàng dẫn dắt xu hướng thị trường với tâm điểm là các mã VCB (+1.2%), BID (+1.7%), HDB (+2.0%), TCB (+1.4%), ACB (+2.7%), MBB (+3.9%), VPB (+3.8%), đặc biệt CTG tăng trần và trởng bên bán. Bên cạnh đó dòng tiền cũng chảy vào một số cổ phiếu trong rổ VN30 như DPM (+3.5%), FPT (+0.5%), PNJ (+1.4%), VHM (+0.5%) và VJC (+2.7%).

Ngược lại, áp lực bán đã đẩy thủy sản điều chỉnh với sự đi xuống từ IDI (-1.4%), ANV (-4.5%), ACL (-4.1%), AGF (-6.8%) và VHC (-4.6%). Thêm vào, ngành năng lượng cũng có diễn biến tương tự với sự suy yếu từ GAS (-1.4%), PVT (-3.4%), PVD (-2.4%), PLX (-0.6%) và POW (-4.9%).

Các nhà đầu tư nước ngoài đảo chiều bán ròng 212 tỷ đồng trên sàn HSX. Nhóm này bán mạnh VIC và VNM với giá trị 59 tỷ đồng và 53 tỷ đồng. Về phá mua, E1VFN30, HDB, và CTG đứng đầu danh sách.

Mặc dù thị trường đóng cửa trong sắc xanh, nhưng rủi ro điều chỉnh vẫn giữ ở mức cao trước những tác động không mong muốn từ coronavirus. Vì thế, nhà đầu tư cần thận trọng đứng ngoài quan sát và chờ những tín hiệu xác nhận tiếp theo.

Điểm tin

Chỉ số nhà quản trị mua hàng của Việt Nam (PMI index) tiếp tục tăng trong tháng 1 nhưng với tốc độ chậm hơn. Theo dữ liệu mới nhất được công bố gần đây bởi tổ chức IHS Markit, chỉ số PMI của Việt Nam ghi nhận ở mức 50.6 trong tháng 1 so với mức 50.8 trong tháng 12, cho thấy lĩnh vực sản xuất tiếp tục tăng trưởng. Sự tăng trưởng chủ yếu được thúc đẩy bởi nhu cầu mua hàng lớn của thị trường, với tốc độ tăng đơn hàng mới ghi nhận mạnh nhất trong liên tục 5 tháng vừa rồi. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng sản xuất lại chậm hơn do yếu tố sản lượng thấp và chi phí đầu vào cao tăng cao. Đối với khu vực ASEAN, chỉ số sản xuất PMI của khu vực giảm nhẹ trong tháng 1, ghi nhận ở mức 49.8 so với mức 49.7 trong tháng 12. (IHS Markit)

MBB sẽ tăng vốn lên hơn 24,400 tỷ đồng. Ngân hàng nhà nước có văn bản chấp thuận việc tăng vốn điều lệ của MBBank (HOSE: MBB) từ 23,727 tỷ đồng lên 24,417 tỷ đồng. (ndh.vn)

PC1 đạt doanh thu năm 2019 hơn 5,000 tỷ đồng. Công ty cổ phần Xây lắp điện 1 (HOSE: PC1) thông báo doanh thu và lợi nhuận ròng ở mức 5,842 tỷ đồng (+15% n/n) và 373 tỷ đồng (-23,7% n/n) trong năm 2019. (ndh.vn)

Thông kê thị trường

SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
VN-Index	929.09	0.95	0.1%	SL CP tăng giá	129
KLGD ('000 cổ phiếu)	197,685	-71,065	-26.4%	SL CP giảm giá	163
GTGD (tỷ VND)	3,942	-784	-16.6%	SL CP không đổi	89

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
CTG	26,900	1,750	1.90
VCB	89,800	1,100	1.19
BID	54,400	900	1.05
VPB	23,450	850	0.61
MBB	21,150	800	0.55

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
VNM	105,000	-3,300	-1.674
SAB	203,000	-5,900	-1.102
GAS	82,000	-1,200	-0.669
VRE	29,250	-950	-0.644
POW	9,500	-490	-0.334

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
CTG	26,900	14.85	389.5
VNM	105,000	1.87	199.2
HPG	24,600	8.09	198.8
MBB	21,150	9.46	196.4
VIC	114,800	1.49	168.7

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	2.1%	5.73
CNTT	0.8%	0.09
Khác	0.6%	0.02
Công nghiệp	0.6%	0.37
Nguyên vật liệu	0.1%	0.03

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD thiết yếu	-2.2%	-3.13
Y Tế	-2.0%	-0.20
Dịch vụ tiện ích	-1.5%	-1.07
Năng lượng	-0.8%	-0.19
TD không thiết yếu	-0.7%	-0.21

SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thông kê tăng/giảm	
HNX-Index	102.57	1.26	1.2%	SL CP tăng giá	119
KLGD ('000 cổ phiếu)	31,002	-34,914	-53.0%	SL CP giảm giá	61
GTGD (tỷ VND)	315	-322	-50.6%	SL CP không đổi	184

Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
ACB	23,200	600	0.97
SHB	6,800	266	0.36
NET	50,900	4,400	0.07
DNP	18,100	600	0.04
VIX	5,800	400	0.03

Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
DHT	53,000	-5,800	-0.09
VIF	18,500	-2,000	-0.07
AMV	20,500	-1,500	-0.05
SHS	6,500	-300	-0.04
VCS	63,200	-1,300	-0.04

Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
ACB	23,200	2.40	54.7
SHB	6,800	7.89	52.9
PVS	15,700	3.16	49.2
NVB	9,000	2.41	21.4
TNG	14,200	1.20	17.3

Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	2.0%	1.27
TD thiết yếu	1.9%	0.10
Bất động sản	0.5%	0.01
Năng lượng	0.5%	0.01
Công nghiệp	0.4%	0.05

Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Y Tế	-5.3%	-0.16
CNTT	-4.2%	-0.02
Khác	-4.1%	-0.05
Nguyên vật liệu	-0.4%	-0.00
TD không thiết yếu	-0.1%	-0.00

Giao dịch khối ngoại

HOSE

Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
E1VFN30	14,040	29.3	9.0	20.3
HDB	27,550	20.8	1.7	19.1
CTG	26,900	45.4	32.3	13.1
VJC	129,000	10.6	0.4	10.2
VCB	89,800	74.3	65.3	9.0

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VIC	114,800	46.6	106.1	-59.5
VNM	105,000	87.8	141.1	-53.3
DXG	10,700	0.8	23.4	-22.6
POW	9,500	1.3	22.4	-21.2
STB	10,200	0.5	14.1	-13.6

HNX

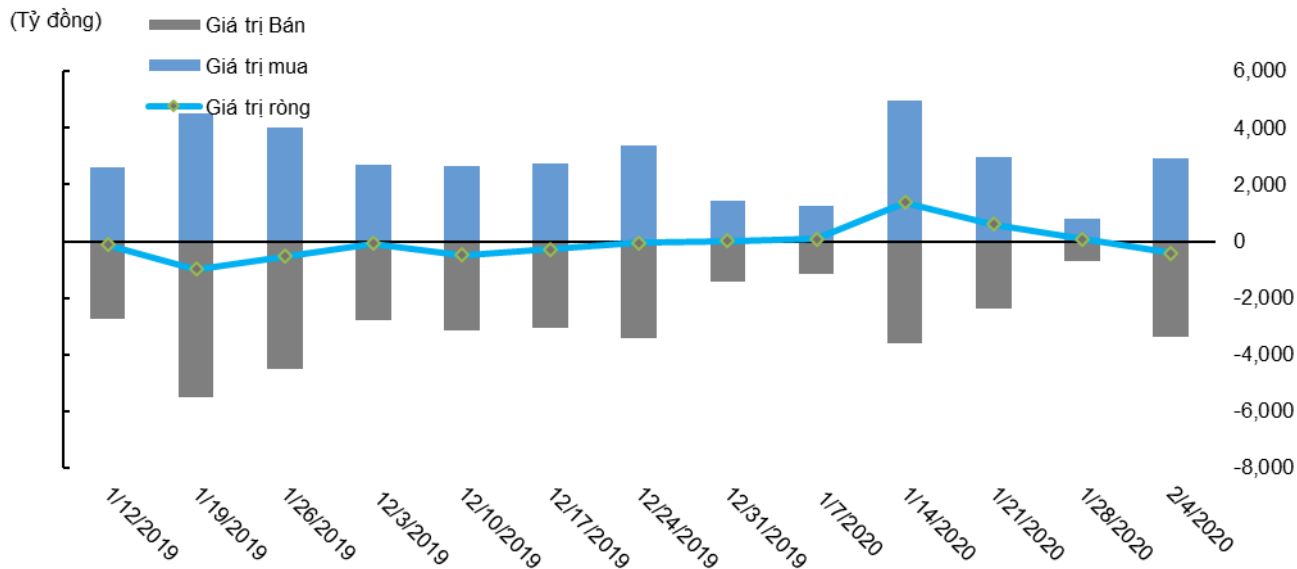
Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
WCS	149,000	0.4	0.0	0.4
AMV	20,500	0.3	0.0	0.3
TIG	5,900	0.2	0.0	0.2
NBC	6,200	0.1	0.0	0.1
NRC	9,900	0.1	0.0	0.1

Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	15,700	0.0	10.9	-10.9
TNG	14,200	1.0	4.7	-3.7
SHB	6,800	0.0	3.7	-3.7
NDN	13,600	0.0	2.9	-2.9
SHS	6,500	0.0	2.0	-2.0

Diễn biến giao dịch khối ngoại



Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
05/02/2020	09/03/2020	CNG	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
05/02/2020		VIM	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
06/02/2020		MHL	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
07/02/2020	05/03/2020	ABI	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12%	1,200
07/02/2020	20/03/2020	CX8	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4%	350
07/02/2020		TVB	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		

Đấu giá cổ phần khác

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
10/02/2020	DBW	CTCP Cấp nước Điện Biên	393.2	19,036,826	10,700	_
07/02/2020	KLM	CTCP Kim loại màu Nghệ Tĩnh	38.9	2,367,040	26,000	_

Liên hệ

Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.
ĐT: (+84 28) 3914 8585
Fax: (+84 28) 3821 6899

PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188
Fax: (+84 28) 3820 9229

Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448
Fax : (+84 24) 3974 4501

PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555
Fax: (+84 24) 3632 0809

PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188
Fax : (+84 24) 3244 4150

Phòng Phân tích

Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích
(+84 28) 3914 8585 (x1450)
huy.hoang@kisvn.vn

Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức
(+84 28) 3914 8585 (x1444)
uyen.lh@kisvn.vn

Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.